

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ T15XDCB

TÊN MÔN HỌC: ĐỒ ÁN THI CÔNG ĐƯỜNG
M? MÔN H Ọ C : CIE-437

HỌC KỲ 6
TÍN CHỈ 1
LẦN THI 1

Ngày thi: 03/12/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					15		30							55	100		
1	152221973	BÙI TÂN	KHANH	T15XDCB	8		6.5						4	5.4	Nằm pháp	Bất	
2	152221975	BÙI ĐỨC	THUẬN	T15XDCB	6		5						V	0.0	Khăng		
3	152221976	ĐÀO THỂ	HOÀNG	T15XDCB	7.5		6						V	0.0	Khăng		
4	152221979	LÊ VĂN	CHUNG	T15XDCB	6		5						2	0.0	Khăng		
5	152221980	HOÀNG QUỐC	HỮU	T15XDCB	5		5						V	0.0	Khăng		
6	152221984	LÊ VĂN	LONG	T15XDCB	10		7						3	0.0	Khăng		
7	152221985	TRẦN ANH	NGỌC	T15XDCB	3		4						V	0.0	Khăng		
8	152221990	HOÀNG NGỌC	QU?	T15XDCB	6		8						3	0.0	Khăng		
9	152221992	TÔ QUỐC	TÙNG	T15XDCB	3		3						V	0.0	Khăng		
10	152221993	ĐỖ VĂN	ĐỆ	T15XDCB	6		7.5						4	5.4	Nằm pháp	Bất	
11	152221995	TRƯƠNG THANH	LÂM	T15XDCB	3		3						V	0.0	Khăng		
12	152221996	CAO XUÂN	QU?	T15XDCB	6		7.5						4.5	5.6	Nằm pháp	Sầu	
13	152221997	TRẦN PHƯỚC	QUY	T15XDCB	5		6.5						5	5.5	Nằm pháp	Nằm	
1	0192	NGUYỄN ÁT	SỬU	T15XDC	4		3						V	0.0	Khăng		
2	0356	PHẠM THÁI	HÙNG	T15XDC	7		6						5	5.6	Nằm pháp	Sầu	
3	1615	PHÙNG THIỆN	QU?	D16XDC	3		3						V	0.0	Khăng		
4	0320	TRẦN MINH	PHONG	T13XDC	5		4						4	4.2	Bất pháp	Hai	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	6	35%	
2	Số sinh viên nợ	11	65%	
TỔNG CỘNG :		17	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(k? và ghi r? họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Trương Văn Tâm

L?NH ĐẠO KHOA

PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(k? và ghi r? họ tên)

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 01 năm 2013